

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thành lập đoàn tự kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện 06 tháng đầu năm 2025 của Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KHU VỰC ĐÀ BẮC

Căn cứ Quyết định số 2923/QĐ-UBND ngày 16/11/2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc thành lập Trung tâm Y tế huyện Đà Bắc;

Căn cứ Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành "Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam";

Căn cứ Thông tư số 32/2024/TT-BYT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm y tế huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Đoàn tự kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện 06 tháng đầu năm 2025 của Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc gồm 27 ông (bà) có tên sau:

- Bà: Phạm Thị Tuyết, Giám đốc TTYT, Trưởng đoàn;
- Ông: Đặng Ngọc Anh, Phó giám đốc TTYT, Phó trưởng đoàn;
- Ông: Hà Văn Chàng, Phó giám đốc TTYT, Phó trưởng đoàn;
- Ông: Nguyễn Phúc Thắng, Trưởng Phòng KHN&ĐD, Thư ký;
- Bà: Nguyễn Thị Duyên, Trưởng phòng TCHC&TCKT, Thành viên;
- Ông: Hoàng Văn Đức, Trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - HSTC và chống độc, phẫu thuật - GMHS, Thành viên;
- Bà: Nguyễn Thị Thùy, Trưởng khoa Nội, Thành viên;
- Ông: Triệu Văn Hùng, Trưởng khoa Ngoại, Thành viên;
- Bà: Nguyễn Thị Toán, Trưởng khoa CSSKSS & Phụ sản, Thành viên;
- Ông: Nguyễn Tiến Dũng, Trưởng khoa Khám bệnh, Thành viên;
- Bà: Nguyễn Thị Hải Yến, Trưởng khoa YHCT&PHCN, Thành viên;
- Ông: Kiều Đức Dũng, Trưởng khoa Dược-TTB&VTYT, Thành viên;
- Ông: Lương Văn Khuyến, Trưởng khoa Nhi, Thành viên;
- Ông: Đinh Mạnh Ngà, Phó trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật - HIV/AIDS, truyền nhiễm, tư vấn và điều trị nghiện chất, Thành viên;

15. Ông: Trương Công Trung, Phó trưởng khoa Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng, Thành viên;
16. Ông: Đinh Phúc Ngọc, Trưởng khoa Xét nghiệm - CDHA, Thành viên;
17. Ông: Nguyễn Yên Phong, Phó trưởng khoa, phụ trách khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn, Thành viên;
18. Bà: Nguyễn Vũ Quỳnh Như, Phó trưởng phòng KHN&ĐD, Thành viên;
19. Bà: Xa Thị Hồng My, Phó trưởng phòng TCHC&TCKT, Thành viên;
20. Ông: Hà Xuân Hòa, Phó trưởng phòng KHN&ĐD, Thành viên;
21. Bà: Xa Thị Hà Tuyên, Cán bộ phòng TCHC&TCKT, Thành viên;
22. Bà: Nguyễn Thị Hương Giang, Cán bộ phòng TCHC&TCKT, Thành viên;
23. Ông: Đinh Hồng Huân, Cán bộ phòng TCHC&TCKT, Thành viên;
24. Bà: Xa Thị Lý, Cán bộ phòng KHN&ĐD, Thành viên;
25. Bà: Phạm Thị Hồng, Cán bộ phòng KHN&ĐD, Thành viên;
26. Ông: Hà Hoài Nam, Cán bộ khoa Khám bệnh, Thành viên;
27. Ông: Đinh Ngọc Thuận, Cán bộ phòng KHN&ĐD, Thành viên.

Điều 2: Đoàn tự kiểm tra, đánh giá chất lượng Bệnh viện 06 tháng đầu năm 2025 của Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc có nhiệm vụ:

- Kiểm tra, đánh giá "Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Theo Bộ tiêu chí chất lượng Bệnh viện Việt Nam phiên bản 2.0", (*Ban hành kèm theo Quyết định số 6858/QĐ-BYT ngày 18/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế*).

Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên trong đoàn theo bảng phân công chi tiết phụ lục kèm theo.

Bảng chấm điểm nộp về phòng KHN&ĐD trước ngày 28/7/2025.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Trưởng phòng Tổ chức Hành chính và Tài chính Kế toán, phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ và Điều dưỡng, các khoa phòng có liên quan và các ông (bà) có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- GD, các PGD;
- Các khoa, phòng của TTYT;
- Như Điều 1;
- Lưu VT, KH-NV&ĐD.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Tuyết

PHỤ LỤC
BẢNG PHÂN CÔNG TỰ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ
CHẤT LƯỢNG BỆNH VIỆN 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày tháng năm 2025
của Trung tâm Y tế khu vực Đà Bắc)

Stt	NGƯỜI PHỤ TRÁCH	TIÊU CHÍ	GHI CHÚ
1	Nguyễn Thị Duyên Xa Thị Hồng My Nguyễn Hương Giang	A1.1; A2.4; A4.6; Hết phần B1, hết phần B2; B3.2; B3.3 B3.4; B4.3; B4.4; C1.1; B3.1	
2	Nguyễn Phúc Thắng Hà Xuân Hòa	A4.4; D2.2; D2.3; D3.2; C2.1	
3	Đinh Ngọc Thuận Hà Hoài Nam	B4.1; Hết phần C10; D1.2; D1.1; D3.3 A4.6; C1.2	
4	Phạm Thị Hồng Xa Thị Lý	A4.1; A4.2; A4.3; C2.1; C2.2; C3.1; C3.2; D1.3; A2.1; A3.1; A3.2; A4.5; D3.1	
5	Nguyễn Vũ Quỳnh Nhu	Hết phần C6	
6	Lường Văn Khuyến	Hết phần C7; E2.1	
7	Nguyễn Tiến Dũng	A1.2; A1.3; A1.5; A1.6; A2.5	
8	Kiều Đức Dũng	Hết phần C9;	
9	Xa Thị Hà Tuyên	B4.2	
10	Hoàng Văn Đức	A1.4; C5.3, C5.4, C5.5; D2.1 D2.4	
11	Triệu Văn Hùng	C5.2; D2.5	
12	Đinh Phúc Ngọc	C8.1; C8.2	
13	Nguyễn Yên Phong	A2.2; A2.3; C4.1; C4.2; C4.3; C4.4	
14	Nguyễn Thị Toán	Hết phần E1	